

Số: /BC –UBND

Khánh Cường, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm (giai đoạn 2021-2025) triển khai thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh

Thực hiện Công văn số 2904/SYT- DS ngày 26/11/2025 của sở Y tế về việc báo cáo sơ kết 05 năm (giai đoạn 2021-2025) triển khai thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh.

Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường báo cáo các nội dung về triển khai sơ kết 05 năm (giai đoạn 2021-2025) triển khai thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh, cụ thể như sau:

I. QUÁN TRIỆT, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Giai đoạn từ năm 2021 đến ngày 30/6/2025, Ủy ban nhân dân xã Phổ Cường và Ủy ban nhân dân xã Phổ Khánh (*nay là Ủy ban nhân dân xã Khánh Cường*) đã tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh và của Thị xã.

UBND xã đã phân công Trạm Y tế Phổ Khánh và Bệnh xá Đặng Thùy Trâm làm đầu mối tham mưu, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; lồng ghép nội dung tuyên truyền về tư vấn cho các cặp nam nữ trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh và sơ sinh trong các buổi truyền thông dân số - y tế.

Công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình được UBND xã quan tâm thực hiện thường xuyên; kịp thời đôn đốc Trạm Y tế Phổ Khánh, Bệnh xá Đặng Thùy Trâm và các đơn vị liên quan thực hiện, góp phần nâng cao nhận thức của người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác sàng lọc trước sinh và sơ sinh, từng bước nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn.

Từ sau ngày 01/7/2025 kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã Khánh Cường tiếp tục quan tâm chỉ đạo Trạm Y tế Phổ Khánh và Bệnh xá Đặng Thùy Trâm phối hợp cùng các ban, ngành đoàn thể ở xã duy trì và nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện Chương trình; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các buổi tư vấn sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, góp phần từng bước nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn xã.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Trong giai đoạn 2021-2025, công tác truyền thông, tư vấn trước hôn nhân; sàng lọc trước sinh và sơ sinh trên địa bàn xã được duy trì và từng bước nâng cao về chất lượng. Nhận thức của người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác sàng lọc được cải thiện rõ rệt; nhiều gia đình đã chủ động tiếp cận các dịch vụ y tế để chăm sóc sức khỏe sinh sản, góp phần nâng cao chất lượng dân số tại địa phương.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt: 45%.

- Tỷ lệ phụ nữ mang thai được sàng lọc trước sinh đạt: 80%.

- Tỷ lệ trẻ sơ sinh được sàng lọc sơ sinh đạt: 70%.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chuyên môn

2.1. Công tác tư vấn, khám sức khỏe trước khi hôn nhân

Trong giai đoạn 2021-2025, Trạm Y tế Phổ Khánh và Bệnh xá Đặng Thùy Trâm phối hợp cùng phòng Dân số (Trung tâm Y tế Đức Phổ) và Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên xã tổ chức truyền thông, tư vấn sức khỏe trước hôn nhân cho thanh niên trong độ tuổi kết hôn.

- Tổng số cặp nam, nữ được tư vấn: 131 cặp

Hiện nay, công tác khám sức khỏe cho nam nữ trước khi kết hôn trên địa bàn chủ yếu được thực hiện tại các cơ sở y tế tuyến trên do yêu cầu về điều kiện chuyên môn, danh mục kỹ thuật. Tuyến xã chủ yếu thực hiện công tác tuyên truyền, tư vấn và giới thiệu đối tượng tham gia khám tại các cơ sở y tế đủ điều kiện theo quy định.

2.2. Công tác sàng lọc trước sinh

- Số phụ nữ mang thai được quản lý: 890 người.

- Số phụ nữ được sàng lọc trước sinh: 628 người.

2.3. Công tác sàng lọc sơ sinh

- Số trẻ sơ sinh sinh ra: 884 trẻ.

- Số trẻ được sàng lọc sơ sinh: 557 trẻ.

3. Công tác truyền thông

Triển khai tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh, trong các buổi sinh hoạt đoàn thể, ở KDC, cấp phát 9.178 tờ rơi, lồng ghép trong các buổi truyền thông dân số - y tế.

4. Đánh giá chung

Chương trình triển khai đúng định hướng, từng bước nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn xã.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Một bộ phận người dân chưa chủ động tham gia sàng lọc.

- Trạm Y tế Phổ Khánh và Bệnh xá Đặng Thùy Trâm còn thiếu trang thiết bị phục vụ công tác sàng lọc.

- Chưa triển khai khám sức khỏe trước hôn nhân trực tiếp tại tuyến xã.

2. Nguyên nhân

- Điều kiện kinh tế người dân còn khó khăn.

- Nhân lực và cơ sở vật chất y tế cơ sở còn hạn chế.

3. Bài học kinh nghiệm

Tăng cường tuyên truyền trực tiếp, phát huy vai trò của đoàn thể trong vận động nhân dân.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 là: 0

V. ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2026-2030

Căn cứ vào kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025; chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; yêu cầu phát triển kỹ thuật, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, UBND xã Khánh Cường đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Phổ cập dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật bẩm sinh nhằm nâng cao chất lượng dân số, góp phần thực hiện có hiệu quả Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn xã.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 90% vào năm 2030.

- Tỷ lệ phụ nữ mang thai được sàng lọc trước sinh ít nhất 04 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến đạt 70% vào năm 2030.

- Tỷ lệ sơ sinh được sàng lọc sơ sinh ít nhất 05 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến đạt 90% vào năm 2030.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Hoàn thiện cơ chế, ban hành chính sách thực hiện sàng lọc trước sinh và sơ sinh

Tiếp tục thực hiện đầy đủ các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh về công tác sàng lọc trước sinh và sơ sinh; kịp thời tham mưu sở Y tế và UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2.2. Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ

Củng cố và nâng cao năng lực Trạm Y tế Phổ Khánh và Bệnh xá Đặng Thùy Trâm trong công tác tư vấn, quản lý thai nghén; tăng cường phối hợp với

các cơ sở y tế tuyến trên trong việc chuyển tuyến sàng lọc chẩn đoán và điều trị kịp thời.

2.3. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng kỹ thuật mới

Tiếp nhận, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới trong công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, sàng lọc trước sinh và sơ sinh theo chỉ đạo của ngành y tế.

2.4. Huy động nguồn lực và hợp tác

Huy động các nguồn lực: từ ngân sách Nhà nước, các chương trình, dự án, nguồn xã hội hóa để triển khai hiệu quả Chương trình trên địa bàn xã.

2.5. Các nội dung khác

Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức cho nhân dân; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế cơ sở.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách; tăng cường nguồn lực cho Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh.

2. Đối với UBND tỉnh, Sở Y tế:

Quan tâm đầu tư trang thiết bị, đào tạo nhân lực y tế tuyến cơ sở; tăng cường tập huấn chuyên môn cho cán bộ y tế xã.

Trên đây là báo cáo sơ kết giai đoạn 2021 - 2025 về việc thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh trên địa bàn xã Khánh Cường. Ủy ban nhân dân xã kính báo cáo Sở Y tế tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Quảng Ngãi(b/c);
- Thường trực Đảng ủy ;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Trạm Y tế/ Bệnh xá trên địa bàn;
- Phòng VH-XH xã;
- VP: CVP, PCVP, CV (VX);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thạch

**Phụ lục I
BẢNG TỔNG HỢP**

Văn bản tham mưu ban hành thực hiện Chương trình UBND các huyện, thị xã, thành phố (cũ) và UBND các xã, phường, đặc khu

*(Kèm theo Công văn số 2904 / SYT-DS ngày 26 tháng 11 năm 2025 của
Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi)*

(Nêu rõ số văn bản, ngày tháng năm ban hành văn bản, trích yếu văn bản)

I. Năm 2021

1. UBND thị xã (cũ) Không có văn bản
2. UBND các xã, phường, đặc khu. Không có văn bản
3. Trung tâm Y tế Đức Phổ năm 2021 không có văn bản triển khai. Vì tập trung chống dịch covid 19.

II. Năm 2022

1. UBND thị xã (cũ) Không có văn bản
2. UBND các xã, phường, đặc khu. Không có văn bản
3. Trung tâm Y tế Đức Phổ. Kế hoạch số 251/KH-TTYT Ngày 29/6/2022 Về việc thực hiện truyền thông, tư vấn Đề án trước sinh và sơ sinh năm 2022

III. Năm 2023

1. UBND thị xã (cũ) Không có văn bản
2. UBND các xã, phường, đặc khu. Không có văn bản
3. Trung tâm Y tế Đức Phổ. Kế hoạch số 112/KH-TTYT Ngày 16/3/2023 Về việc triển khai tổ chức hoạt động truyền thông tư vấn Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

IV. Năm 2024

1. UBND thị xã (cũ) Không có văn bản
2. UBND các xã, phường, đặc khu. Không có văn bản
3. Trung tâm Y tế Đức Phổ: Số 120/KH -TTYT Ngày 15/4/2024 Kế hoạch tổ chức hoạt động truyền thông Đề án Sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

V. Năm 2025

1. UBND thị xã (cũ) Không có văn bản
2. UBND các xã, phường, đặc khu Không có văn bản
3. Trung tâm Y tế Đức Phổ: Số 66/TTYT ngày 20/2/2025 Về việc hướng dẫn thực hiện công tác dân số và phát triển năm 2025.

Phụ lục II

TỔNG HỢP

**Kinh phí thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị
trước sinh và sơ sinh giai đoạn 2021 - 2025**

T T	Nội dung	2021	2022	2023	2024	2025	Tổng cộng
A	B	1	2	3	4	5	6=1+...+5
1	Hỗ trợ sàng lọc trước sinh cho đối tượng theo qui định tại Quyết định 1999/QĐ-TTg; Quyết định Kế hoạch số 95/KH-UBND và Kế hoạch số 834/KH-UBND	0	0	0	0	0	0
2	Hỗ trợ sàng lọc sơ sinh cho đối tượng theo qui định tại Quyết định 1999/QĐ-TTg; Quyết định Kế hoạch số 95/KH-UBND và Kế hoạch số 834/KH-UBND	0	0	0	0	0	0
3	Hỗ trợ tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn cho Quyết định 1999/QĐ-TTg; Quyết định Kế hoạch số 95/KH-UBND và Kế hoạch số 834/KH-UBND	0	0	0	0	0	0
4	Tuyên truyền, vận động	0	0	0	0	0	0
5	Phát triển, mạng lưới dịch vụ	0	0	0	0	0	0
6	Đầu tư trang thiết bị phục vụ cung cấp dịch vụ sàng lọc trước sinh, sơ sinh	0	0	0	0	0	0
7	Nghiên cứu khoa học, ứng dụng kỹ thuật mới	0	0	0	0	0	0
8	Huy động nguồn lực khác (nếu có – ghi rõ nội dung)	0	0	0	0	0	0

Ghi chú:

1. Quyết định 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030;

2. Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030 (cũ);

3. Kế hoạch số 834/KH-UBND ngày 12/3/2021 Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ).

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ KHÁNH CUỜNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục III

BẢNG TỔNG HỢP CƠ SỞ Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU

Đủ năng lực cung cấp dịch vụ sàng lọc trước sinh 04 bệnh, tật bẩm sinh thuộc gói dịch vụ cơ bản

(theo Quyết định số 3845/QĐ-BYT ngày 11/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục mô số bệnh, tật bẩm sinh được tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh thuộc gói dịch vụ cơ bản)

(Kèm theo Công văn số: 2904 /SYT-DS ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Tên cơ sở y tế	Địa chỉ	Ghi chú <i>(Ghi rõ đủ năng lực thực hiện sàng lọc trước sinh 04 bệnh, tật bẩm sinh thuộc gói dịch vụ cơ bản)</i>
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
I	Cơ sở y tế công lập	0	
<i>1</i>			
<i>2</i>			
II	Cơ sở y tế tư nhân	0	
<i>1</i>			
<i>2</i>			

Thủ trưởng đơn vị
(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Người lập bảng
(Ký ghi rõ họ, tên)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ KHÁNH CUÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục IV

BẢNG TỔNG HỢP CƠ SỞ Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU

Đủ năng lực cung cấp dịch vụ sàng lọc sơ sinh 05 bệnh, tật bẩm sinh thuộc gói dịch vụ cơ bản

(theo Quyết định số 3845/QĐ-BYT ngày 11/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục mô số bệnh, tật bẩm sinh được tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh thuộc gói dịch vụ cơ bản)

(Kèm theo Công văn số: 2904 /SYT –DS ngày 26 .tháng 11 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Tên cơ sở y tế	Địa chỉ	Ghi chú <i>(Ghi rõ đủ năng lực thực hiện sàng lọc trước sinh 05 bệnh, tật bẩm sinh thuộc gói dịch vụ cơ bản)</i>
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
I	Cơ sở y tế công lập	0	
<i>1</i>			
<i>2</i>			
II	Cơ sở y tế tư nhân	0	
<i>1</i>			
<i>2</i>			

Thủ trưởng đơn vị
(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Người lập bảng
(Ký ghi rõ họ, tên)